

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC SƠN DƯƠNG
NĂM 2025

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế khu vực Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang**
2. Địa chỉ: Thôn Quýt Thắt, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h trong ngày và 6 ngày trong tuần, từ Thứ 2 đến Thứ 7
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC SƠN DƯƠNG						
1.	Nguyễn Kim Cương	000612/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Người chịu trách nhiệm chuyên môn, Giám đốc, Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp		
2	Ngô Cao Lâm	004138/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phó Giám đốc, Bác sĩ Khoa KSBT, HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh dưỡng		
3	Trần Ngọc Toàn	000698/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Ngoại; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 737/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp		
4	Mã Thị Sen	000469/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp		
5	Lục Văn Thịnh	004306/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp		
6	Triệu Văn Đạt	003672/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTL TBVT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
7	Mông Thị Châm	003365/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTL TBVT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp		
8	Phạm Doãn Nguyễn Chiếu	000037/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
9	Trần Thị Hồng Nhung	000260/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp		
10	Nguyễn Hồng Sơn	000537/GPHN Cấp ngày 12/12/2025 tại SYT TQ	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp		
11	Vũ Văn Lâm	003750/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTL TBVT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYT Về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
12	Triều Thị Nga	000594/TNG-GPHN cấp ngày 22/4/2025	Thực hiện theo TT 26/2015/TTL TBVT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
13	Bùi Thị Huyền	000347/TQ-GPHN cấp ngày 09/4/2025	Thực hiện theo TT 26/2015/TTL TBVT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
14	Nguyễn Thị Thanh Canh	000018/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, phụ khoa; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 729/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ HD Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Dương Thị Vân	004186/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ khoa Phụ sản và Chăm sóc sinh sản		
16	Đỗ Hồng Minh	003375/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
17	Nguyễn Thị Thu Hằng	004096/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
18	Trần Thị Thu Hằng	003373/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh trường Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
19	Nguyễn Thị Huyền	000911/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành chức danh hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
20	Ôn Quỳnh Trang	003078/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh, Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Dân số		
21	Phạm Thị Hạnh	002402/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa CSSKSS và Dân số		
22	Nguyễn Thị Nam Hoa	000689/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, phụ khoa; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 729/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ HD khoa Phụ sản và Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
23	Ôn Thị Hiền	0000464/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ		
24	Nguyễn Văn Thắng	000539/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, khoa Phụ sản và Chăm sóc SKSS		
25	Lương Thị Vân Anh	000551/GPHN cấp ngày 02/12/2025 tại SYT Tuyên Quang	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh, khoa Phụ sản và Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
26	Lê Thế Quyền	002720/TQ-CCHN	Khám chữa chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 317/QĐ-SYT ngày 15/3/2019, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi- Họng theo QĐ số 421/QĐ-SYT ngày 21/05/2021. Thực hiện kỹ thuật nội soi Tai-Mũi-Họng theo QĐ số 52/QĐ-YT ngày 14/03/2019	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Kiểm soát nhiễm khẩn và Điều dưỡng: 50% Khoa Hồi sức cấp cứu, Phụ trách Khoa HSCC từ 01/09/2023		
27	Nguyễn Thị Minh Liễu	003890/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng Kế hoạch, nghiệp vụ - Truyền thông và GDSK - Tài chính kế toán; 50% khoa Nội tổng hợp từ 01/12/2025		
28	Nguyễn Thị Thúy	003342/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 715/QĐ-SYT ngày 25/6/2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu		Thực hiện phạm vi hành nghề theo QĐ số 429/QĐ-TT-YT ngày 31/12/2025 của TTYT về phân công cán bộ thực hiện chuyên môn kỹ thuật
29	Hoàng Bảo Lâm	036025/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 715/QĐ-SYT ngày 25/6/2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Nguyễn Quang Sáng	000142/TQ-GPHN	Điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức theo Quyết định số 526/QĐ-TTYT ngày 21/10/2024	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
31	Lê Thu Hà	002540/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
32	Nguyễn Thị Nga	002944/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
33	Phạm Tiến Hiệp	0003552/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng: Điều dưỡng chuyên khoa gây mê hồi sức theo quyết định số 371a/QĐ-TTYT ngày 20/08/2024.	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu từ ngày 01/8/2024		
34	Nguyễn Diệu Linh	004389/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Khoa Hồi sức cấp cứu		Thực hiện phạm vi hành nghề theo QĐ số 429/ QĐ số 430/QĐ-TTYT ngày 31/12/2025 về phân công cán bộ thực hiện chuyên môn kỹ thuật
35	Vũ Thị Kim Chi	000156/TQ-GPHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Khoa Hồi sức cấp cứu		
36	Nguyễn Thị Bích Thuý	000489/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Phó trưởng Phòng KHNV - KSNK và Điều dưỡng, 50% Khoa Hồi sức cấp cứu		
37	Phạm Đức Kiên	0000008/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Răng hàm mặt; bổ sung KCB đa khoa, CK Gây mê hồi sức theo quyết định số 731/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Nội tổng hợp		
38	Hoàng Thị Hồng Khôi	004211/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Siêu âm tim, mạch máu theo quyết định số 193/QĐ-TTYT ngày 06 tháng 05 năm 2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ- Khoa Nội tổng hợp		
39	Trương Thị Thu Hà	003379/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
40	Nguyễn Bảo Chi	000454/TQ-GPHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
41	Hoàng Thu Thảo	004558/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng KHNV-KSNK và Điều dưỡng, 50% Khoa Hồi sức cấp cứu		
42	Hà Thị Nga	000405/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng KHNV-KSNK và Điều dưỡng, 50% Khoa Hồi sức cấp cứu		
43	Đỗ Thị Bích Vân	003331/TQ-CCHN cấp ngày 25/9/2019	- Khám chữa bệnh Đa khoa - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYT về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nội tổng hợp		
44	Niên Thị Thiện Mỹ	003321/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp, 50% Khoa Nội tổng hợp, 50% Phòng KHNV-KSNK và Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Lê Thị Thu Yến	0002186/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
46	Vũ Hồng Trang	000468/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
47	Bàn Tiến Thành	0002188/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
48	Lê Huyền Trang	000115/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
49	Nguyễn Thị Trang	000273/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
50	Dương Thị Ngọc	0002185/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi theo QĐ số 1627/QĐ-SYT ngày 31/10/2022	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Nhi		
51	Nguyễn Thị Tâm	004272/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nhi		
52	Phạm Mỹ Huyền	000388/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nhi		
53	Nguyễn Thị Hồng Huệ	003837/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
54	Đỗ Kim Xuyên	000143/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
55	Phạm Tường Vi	0002190/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng Khoa Nhi		
56	Trần Thị Phượng	000480/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
57	Lưu Thị Ánh Loan	000530/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		Tăng mới Giấy phép hành nghề
58	Nguyễn Thanh Chuyển	000163/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa phục hồi chức năng; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa và Y học cổ truyền theo quyết định số 734/QĐ-SYT ngày 14/11/2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa YHCT và PHCN		
59	Nguyễn Anh Tuấn	0001543/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Chuyên Khoa Tai - Mũi - Họng theo quyết định số 94/QĐ-SYT ngày 06 tháng 02 năm 2017	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa RHM- Mắt-TMH		
60	Nguyễn Như Sơn	000062/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Tai mũi họng; bổ sung KCB đa khoa và xét nghiệm cơ bản theo quyết định số 738/QĐ-SYT ngày 15 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa RHM- Mắt-TMH		
61	Vì Thị Thúy Tươi	003091/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền theo quyết định số 444/QĐ-SYT ngày 28 tháng 5 năm 2021	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN		
62	Trần Trung Kiên	004231/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hàng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ YHCT Khoa YHCT và PHCN		
63	Nguyễn Thị Thanh Hoa	003850/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hàng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ YHCT Khoa YHCT và PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
64	Triệu Hồng Nhung	0000461/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa YHCT và PHCN		
65	Phạm Tuấn Hải	000482/TQ-GPHN cấp ngày 22/9/2025	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa YHCT và PHCN		
66	Đặng Quế Phương	004084/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Nhân khoa cơ bản	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng KHNV - Truyền thông và GDSK - Tài chính kế toán;		
67	Hoàng Thuý Loan	000394/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa YHCT và PHCN		
68	Phùng Thị Phương	002801/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa RHM- Mắt- TMH		
69	Lương Thị Hồng	003989/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng, Khoa YHCT và PHCN		
70	Nguyễn Thị Quỳnh	0002189/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa YHCT và PHCN		
71	Phạm Hà Thành	004244/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên hợp đồng Khoa YHCT và PHCN		
72	Nguyễn Sơn Tùng	0001594/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật y sỹ Trợ thủ Răng hàm mắt	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Khoa RHM- Mắt- TMH		
73	Nguyễn Quang Linh	003279/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên- Khoa YHCT và PHCN		
74	Lê Thị Thảo Hương	004192/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng theo quyết định số 529/QĐ-TTYYT ngày 21/10/2024	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa YHCT và PHCN		
75	Phùng Ngọc Vân	000494/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 211/QĐ-SYT ngày 28 tháng 2 năm 2017; NS tiêu hóa theo quyết định số 269/QĐ-SYT ngày 26 tháng 4 năm 2018	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng Khoa Khám bệnh		
76	Phạm Thị Dung	000072/TQ-CCHN	Khám bệnh- chữa bệnh đa khoa hệ Nội- Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, phó trưởng Khoa Khám bệnh		
77	Đỗ Việt Dũng	004066/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; - Thực hiện theo QĐ số 52/QĐ-TTYYT ngày 13/8/2025 của TTYYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		
78	Trương Thị Sâm	003367/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Xét nghiệm cơ bản theo quyết định số 736/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		
79	Bùi Thị Thoan	003012/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Chuyên khoa Xét nghiệm theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 21 tháng 6 năm 2022	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		
80	Trần Thị Tư	000493/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Nội soi dạ dày chẩn đoán từ 1/4/2024. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Nội soi đại tràng cơ bản theo quyết định số 527/QĐ-TTYYT ngày 21/10/2024	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ đa khoa Khoa Khám bệnh		
81	Đinh Thị Lý	000490/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
82	Lý Văn Duy	002989/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Kỹ thuật trợ giúp nội soi đại tràng theo quyết định số 585/QĐ-TTYYT ngày 14/11/2023	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
83	Phạm Minh Nguyệt	003178/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
84	Lưu Hiền	000184/TQ-GPHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
85	Bùi Thị Tuyết	004143/TQ-CCHN cấp ngày 27/5/2022	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
86	Nguyễn Mai Hoa	000275/TQ-GPHN cấp ngày 03/3/2025	Thực hiện theo TT 26/2015/TTTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
87	Trần Văn Ngọc	002524/TQ-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA		Chuyển từ Phòng khám ĐKKV Sơn Nam về Khoa khám bệnh TTYT khu vực Sơn Dương từ ngày 29/12/2025 theo QĐ số 384/QĐ-TTYYT ngày 24/12/2025
88	Hoàng Quân Duyên	000074/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 730/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Dược - Cận lâm sàng		
89	Trần Ánh Vân Hương	992/CCHN-D-SYT-TQ	Dược lâm sàng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Bán buôn thuốc; Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phó khoa Dược-Cận lâm sàng		
90	Đặng Thị Vân	1010/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ Đại học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		
91	Nguyễn Văn Thắng	000137/CCHN-D-SYT-HAG	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
92	Tạ Thị Thu Hà	160/TQ-CCHND	Mở quầy thuốc; Đại lý bán lẻ thuốc, bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
93	Lưu Thị Phương	1552/CCHN-D-SYT-TQ	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
94	Nguyễn Thị Thu Hà	745/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
95	Hoàng Thị Quỳnh Liên	1480/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
96	Nguyễn Minh Hoa	000476/TQ-CCHN	KTV xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm- Khoa Dược - Cận lâm sàng		
97	Đoàn Thị Hải Hưng	000905/TQ-CCHN	KTV xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên Xét nghiệm - Khoa Dược - CLS		
98	Ngân Nhị Mai	002744/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học; - Thực hiện theo QĐ số 51/QĐ-TTYYT ngày 13/8/2025 của TTYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học- Khoa Dược- Cận lâm sàng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
99	Nông Thị Kim Ngân	004575/TQ-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên Khoa Dược-Cân lâm sàng		
100	Nguyễn Hà Giang	000096/TQ-GPHN	Xét nghiệm Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		
101	Hà Đình Hùng	000907/TQ-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược - Cận lâm sàng		
102	Nguyễn Văn Sinh	004474/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược-cận lâm sàng		
103	Lê Hải Dương	000141/TQ-GPHN	Hình ảnh Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật y (chẩn đoán hình ảnh y học) khoa Dược - Cận lâm sàng		
104	Nguyễn Trọng Nghĩa	003907/TQ-CCHN	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược-cận lâm sàng		
105	Lê Minh Tuấn	000264/TQ-GPHN	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		
106	Lương Việt Anh	000491/TQ-GPHN cấp ngày 07/10/2025 tại SYT Tuyến Quang	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa; Chẩn đoán hình ảnh cơ bản theo quyết định số 147/QĐ-SYT ngày 13/10/2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Dược - Cận lâm sàng		
107	Đỗ Văn Hải	0001381/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa- Chuyên khoa Nội; Nội soi thực quản - dạ dày- hành tá tràng theo quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 26/4/2018	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh dưỡng		
108	Đặng Thị Mỹ	004115/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Trường khoa An toàn vệ sinh thực phẩm		
109	Lê Thị Thủy	000052/TQ-GPHN	Y sĩ Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ đa khoa Phòng Tổ chức, hành chính-Tài chính Kế toán		
Phòng khám Đa khoa Tân Trào							
110	Lưu Xuân Đăng	000889/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh Y học cổ truyền; bổ sung Chuyên khoa Da liễu; Siêu âm; X quang; Điện tim và xét nghiệm cơ bản theo quyết số 839/QĐ-SYT ngày 27/12/2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ - Trưởng PKĐKKV Tân Trào; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
111	Phạm Thị Mến	003991/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ - Phó PKĐKKV Tân Trào		
112	Chương Thị Hương	003614/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ		
113	Ma Văn Vĩnh	0001597/TQ-CCHN	Kỹ thuật Y sỹ y học cổ truyền; Thực hiện Kỹ thuật chụp phim X-Quang cơ bản theo phân công của người chịu trách nhiệm chuyên môn theo QĐ số 58/QĐ-TTYT ngày 05/02/2024 của TTYT huyện Sơn Dương	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	KTV Phòng khám đa khoa khu vực Tân Trào từ 04/02/2025		
114	Đàm Thị Mến	002553/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TLT số 10/2015/TLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế; Bổ Nội vụ; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền theo QĐ số 451/QĐ-SYT ngày 31/5/2017	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Phòng khám đa khoa khu vực Tân Trào		
113	Vương Thị Liên	0001961/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, - PKĐKKV Tân Trào		
114	Viên Thị Kim Hoài	000015/TQ-GPHN	Hồ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hồ sinh - Phòng khám ĐKKV Tân Trào		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
115	Vũ Thị Hương Ly	000477/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, PKĐKKV Tân Trào, từ ngày 01/10/2025		
Điểm Trạm Y tế Kim Quan							
116	Mai Lệ Thu	0001414/TQ-CCHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
117	Đào Thị Thanh Hoa	0001542/TQ-CCHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
118	Triệu Thị Bích Tuyền	003943/TQ-CCHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
119	Phạm Thanh Thủy	004426/TQ-CCHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
Điểm Trạm y tế Trung Yên							
120	Hoàng Thị Tắm	002644/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Điểm Trạm y tế Trung Yên		
121	Hoàng Văn Cừ	004444/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - Điểm Trạm y tế Trung Yên		
122	Nguyễn Thị Nhung	003515/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Trung Yên		
Trạm y tế xã Minh Thanh							
123	Nguyễn Thị Hương	000115/TQ-CCHN	KCB đa khoa hệ Nội- Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm y tế xã Minh Thanh; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
124	Nguyễn Thị Huyền Trang	004377/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, trạm y tế xã Minh Thanh		
125	Đỗ Thị Thu Trang	0001979/TQ-CCHN	KBCB bảng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ y học cổ truyền, trạm y tế xã Minh Thanh		
126	Nguyễn Thị Thu Hà	0002007/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, trạm y tế xã Minh Thanh		
Điểm Trạm y tế Minh Thanh							
127	Hà Lê Giang	0002012/TQ-CCHN	KBCB bảng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Minh Thanh		
128	Lương Văn Minh	000406/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Điểm Trạm y tế Minh Thanh		
129	Nguyễn Thị Thủy	0002338/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Điểm Trạm y tế Minh Thanh		
130	Lý Thị Vi	0002335/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
131	Bùi Tiến Hưng	003984/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Điểm Trạm y tế Minh Thanh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
Điểm Trạm y tế Lương Thiện							
132	Vương Trung Tiến	0001991/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Điểm Trạm y tế Lương Thiện		
133	Ninh Thị Bình	0001980/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Điểm Trạm y tế Lương Thiện		
134	Trương Thị Sen	0001982/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Điểm Trạm y tế Lương Thiện		
Trạm y tế xã Bình Ca							
135	Phạm Văn Tâm	0001970/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ - Trưởng TYT xã Bình Ca; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
136	Đỗ Thị Thu Hương	0001963/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ; Trạm y tế xã Bình Ca		
137	Lý Văn Y	002399/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Bình Ca		
138	Vũ Thị Hoa	0001966/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Bình Ca		
139	Nguyễn Quốc Huy	001400/PT-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Bình Ca		
140	Ngô Thị Kim Thu	004042/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Trạm y tế xã Bình Ca		
141	Nguyễn Thị Phương Thủy	0001965/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ YHCT, Trạm Y tế xã Bình Ca		
Điểm Trạm y tế Thượng Âm							
142	Đào Thị Lụa	0001545/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Điểm Trạm y tế Thượng Âm		
143	Bùi Quốc Huy	003088/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Thượng Âm		
144	Nguyễn Thị Bích Hồng	004376/TQ-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qyt định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hô sinh, Điểm Trạm y tế Thượng Âm		
145	Trần Thị Lê	0001993/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Cấp Tiến							
146	Lê Thu Hằng	0002213/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ; Điểm Trạm y tế Cấp Tiến		
147	Phạm Thị Thủy	0001974/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Cấp Tiến		
148	Nguyễn Thị Kim Thoa	004378/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược đường	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Điểm Trạm y tế Cấp Tiến		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
149	Ma Thị Liễu	0001972/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điều Trám y tế Cấp Tiền		
Trạm y tế xã Sơn Dương							
150	Triệu Công Đoàn	0001978/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
151	Nguyễn Văn Long	002628/TQ-CCHN	KBCB băng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
152	Nguyễn Thị Hân	0001546/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
153	Lương Thị Bạo	0002010/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
154	Lê Thị Thu Trang	003987/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
155	Lê Thị Hồng	0001110/TQ-GPHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
156	Vi Tiến Lực	003942/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ YHCT, Trám Y tế xã Sơn Dương		
157	Ngô Thị Ngà	004077/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ, Trám Y tế xã Sơn Dương		
Điểm Trạm y tế Tú Thịnh							
158	Trịnh Thị Loan	004373/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phó trưởng TYT xã Sơn Dương		
159	Lê Thị Loan	0002015/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
160	Trần Thị Đông	0002336/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
161	Ninh Thị Thanh Hòa	0002009/TQ-CCHN	KBCB băng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - YHCT		
162	Đỗ Đức Hải	000020/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
Điểm Trạm y tế Phúc Ứng							
163	Dương Thị Ván	000050/TQ-GPHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Y học cổ truyền, trám Y tế Phúc Ứng		
163	Triệu Thị Tinh	0001973/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
164	Nguyễn Thị Nhân	0001544/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Điểm Trạm y tế Hợp Thành							
165	Nguyễn Thị Hương Giang	0001992/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
166	Dương Thị Thanh Hòa	0001960/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
167	Mông Thị Phương	002649/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TLLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
168	Lương Thị Thu Huyền	000016/TQ-GPHN	Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Trạm y tế xã Tân Thanh							
169	Vũ Đình Kỳ	0001947/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
170	Hà Thị Hoài	000293/TQ-GPHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm Y tế xã Tân Thanh		
171	La Thị Hương	003913/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TLLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Hợp Hòa							
172	Trần Ngọc Thạch	0001951/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
173	Hoàng Thị Duyên	0001952/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
174	Đàm Thị Tuyên	004318/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TLLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
175	Phạm Minh Đức	004312/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TLLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
176	Nguyễn Thị Ngân	000021/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
Điểm Trạm y tế Kháng Nhật							
177	Vũ Thị Thu Hiền	0001999/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
178	Hà Thị Thúy Hằng	0002001/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
179	Thạch Thị Thư	0002000/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Phòng khám Đa khoa Sơn Nam							
180	Nguyễn Kim Cương	0001711/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phụ trách Phòng khám đa khoa khu vực Sơn Nam.		
181	Nguyễn Thành Đồ	0002202/TQ-CCHN	Chuyên khoa chấn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: 12131415T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của PKĐK KV Sơn Nam từ ngày 03/3/2025 theo quyết định số 73/QĐ-TT-T ngày 25/2/2025		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
182	Đỗ Thị Chung	000472/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ V/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng- PKĐKKV Sơn Nam		
183	Hoàng Thị Châm	0001967/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
184	Phạm Thị Bích Hương	0001968/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
185	Nguyễn Thị Mão	000051/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
186	Đỗ Văn Tuấn	003972/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện theo QĐ số 58/QĐ-TTYYT ngày 13/8/2025 của TTYYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại Phòng khám ĐKKV Sơn Nam		
187	Ma Thị Phương Hoa	0001994/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y học cổ truyền, Phòng khám ĐKKV Sơn Nam		
Điểm Trạm y tế Thiện Kế							
188	Vương Thị Hiền	0001956/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn, ủy quyền ký đóng dấu cấp giấy chứng nhận nghỉ hưởng BHXH tại trạm		
189	Trần Thị Thu Hà	0001955/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
190	Nguyễn Thị Nụ	0001995/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Ninh Lai							
191	Đỗ Minh Lợi	0002005/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
192	Nguyễn Thị Tuyết Mai	0002180/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Phú Lương							
193	Nguyễn Hùng Tuấn	000107/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa hệ nội nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
194	Vũ Công Chức	0002003/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
195	Đoàn Anh Tuấn	0001916/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
196	Nguyễn Công Thành	003983/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TT.TT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế. Bộ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
197	Vũ Thị Xuyên	0001920/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Đại Phú							
198	Nguyễn Thị Lan Anh	0001533/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
199	Nguyễn Xuân Mạnh	004141/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT.LT số 10/2015/TT.LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
200	Nguyễn Thị Thủy	000501/TQ-GPHN cấp ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
201	Lâm Thị Mạo	0001539/TQ-CCHN	Quy định tại TT.12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hồ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Điểm Trạm y tế Tam Đa							
202	Chu Thị Kế	000106/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa hệ Nội - Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm		
203	Lê Thị Minh Tâm	0001903/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, đa khoa: Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
Trạm y tế xã Trường Sinh							
204	Phạm Xuân Long	0001940/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
205	Nguyễn Giang Nam	0001938/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
206	Phạm Thị Hoài Thu	004092/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT.LT số 10/2015/TT.LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
207	Lê Trường Sơn	0005699/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT.LT số 10/2015/TT.LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm Y tế xã Hào Phú		
208	Trình Thị Ngọc Lan	0001924/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
209	Nguyễn Thị Thanh Huyền	824/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Dược sĩ		
Điểm Trạm y tế Trường Sinh							
210	Đỗ Thị Thu Hà	0001936/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
211	Nguyễn Thị Năm	0001901/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
212	Nguyễn Thị Kiều Anh	004054/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT.LT số 10/2015/TT.LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00, 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Đông Lợi							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
213	Hà Thị Hiền	003996/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
214	Nguyễn Thị Thanh Hà	000158/TQ-GPHN	Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
215	Nguyễn Văn Nam	000226/TQ-GPHN	Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Hồng Sơn							
216	Vũ Tiến Thành	0001937/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
217	Hà Thị Hiệu	0001939/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phó Trưởng trạm		
218	Đào Ngọc May	003035/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ		
219	Nguyễn Hoàng	0001913/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
220	Bùi Thị Lý	0001934/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Văn Phú							
221	Ma Thị Hồng Huyền	0001923/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
222	Nguyễn Thị Tú Uyên	0001898/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Điểm Trạm y tế Chi Thiết							
223	Nguyễn Thị Phương	0001929/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Phòng khám đa khoa khu vực Đông Thọ							
224	Phạm Đăng Khoa	0001565/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa-Chuyên khoa nội	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Đặc si, trưởng phòng khám- PKĐKKV Đông Thọ		
225	Nguyễn Thị Hồ	0001946/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - PKĐKKV Đông Thọ		
226	Tạ Ngọc Dũng	0001899/TQ-CCHN	KBCB bảng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - PKĐKKV Đông Thọ		
227	Đỗ Thị Hòa	0001932/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, - Thực hành	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng - PKĐKKV Đông Thọ		
228	Hà Quang Thông	002433/TQ-CCHN	Được Vả và cấp giấy chứng nhận hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại thăm gia số cấp hành nghề: KBCB thông thường theo QĐ tại 11 số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số tiêu chuẩn chức danh nhân viên y tế	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh		
229	Dương Thị Hồng Huệ	002586/TQ-CCHN		Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
230	Trần Thị Kim Oanh	000049/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ phòng khám ĐKKV Đông Thọ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Chú chú
231	Nguyễn Trọng Tấn	000378/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng phòng khám ĐKKV Đông Thọ		
232	Bùi Ngọc Trang	453/PT-CCHND	Bản lễ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Dược sĩ phòng khám ĐKKV Đông Thọ		
Điểm Trạm y tế Đồng Quý							
233	Trần Thị Hạnh	0001944/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Điểm Trạm y tế Đồng Quý		
234	Phạm Thị Hương Giang	0/TQ-GPHN cấp ngày 07/1	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Điểm Trạm y tế Đồng Quý		
235	Trần Quốc Huy	0001942/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Đồng Quý		
Điểm Trạm y tế Quyết Thắng							
236	Nguyễn Đức Cường	0001943/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Điểm Trạm y tế Quyết Thắng		
237	Cao Thị Kim Nhung	0001921/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da khoa.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Điểm Trạm y tế Quyết Thắng		

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Cương